

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 3 - Năm Học 19-20

Lớp: (HKHE_DH) - Sĩ Số: 80 -

Ngày bắt đầu học kỳ08/06/20 (Tuần 40)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
BA19009	02			2	Xác suất thống kê	QTCH_F0036	Vũ Trần Anh	2	12345-----	C703	03/08/20-23/08/20
1TPCHCN019	01				Kinh tế đại cương	QTCH_F0016	Nguyễn Ngọc Vân Uyên	2	-23456-----	C514	03/08/20-16/08/20
BA13901	01			1	Toán C1	QTCH_F0021	Phạm Ngọc Quý	2	-23456-----	C608	03/08/20-23/08/20
BA19004	01			1	Phương pháp định lượng trong quản trị	QTCH_D0223	Hồ Hữu Tiến	2	-23456-----	C704	03/08/20-23/08/20
CS09001	01				Nhập môn lập trình	THTH_F0007	Lê Thị Mỹ Dung	2	-23456-----	C512	03/08/20-23/08/20
GS33001	01			1	Toán A1 (Hàm 1 biến, chuỗi)	CBTO_D0019	Hà Minh Tuấn	2	-23456-----	C604	03/08/20-16/08/20
GS43001	03			3	Vật lý 1	CBLY_D0012	Võ Minh Triết	2	-23456-----	C708	03/08/20-16/08/20
GS59001	02			2	Tin học đại cương	THCH_F0037	Trịnh Thanh Duy	2	-23456-----	C606	03/08/20-16/08/20
CI09024	01				Sức bền vật liệu 1	XDDD_F0020	Phạm Quốc Lâm	2	-23456-----	C508	03/08/20-30/08/20
FT09014	01				Tiếng Anh chuyên ngành 1	TPCH_F0034	Ngô Trịnh Tắc Đạt	2	-23456-----	C510	03/08/20-16/08/20
ME09003	01				Cơ ứng dụng 2	CKCD_F0016	Nguyễn Quốc Cường	2	-23456-----	C501	03/08/20-16/08/20
BA19005	03			3	Quản trị chất lượng	QTCH_D0209	Vũ Quang Vinh	2	-23456-----	C706	03/08/20-23/08/20
BA19004	02			2	Phương pháp định lượng trong quản trị	QTCH_F0044	Lê Minh Tài	2	-----89012---	C708	03/08/20-23/08/20
GS33001	03			3	Toán A1 (Hàm 1 biến, chuỗi)	CBTO_D0019	Hà Minh Tuấn	2	-----89012---	C608	03/08/20-16/08/20
GS33003	01			1	Toán A3 (Đại số tuyến tính)	CBTO_F0003	Nguyễn Thị Trúc Phương	2	-----89012---	C704	03/08/20-16/08/20
GS43001	02			2	Vật lý 1	CBLY_D0012	Võ Minh Triết	2	-----89012---	C703	03/08/20-16/08/20
GS43002	02			2	Vật lý 2	CBLY_D0001	Cao Thị Mỹ Dung	2	-----89012---	C603	03/08/20-16/08/20
GS59001	01			1	Tin học đại cương	THCH_F0037	Trịnh Thanh Duy	2	-----89012---	C606	03/08/20-16/08/20
BA19003	01			1	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QTCH_D0209	Vũ Quang Vinh	2	-----89012---	C706	03/08/20-23/08/20
CS09006	01				Tổ chức cấu trúc máy tính	THTH_F0004	Ngô Xuân Bách	2	-----89012---	C604	03/08/20-23/08/20
GS43002	02	01		2	Vật lý 2	CBLY_D0001	Cao Thị Mỹ Dung	2	-----89012---	C603	17/08/20-23/08/20
BA13901	02			2	Toán C1	QTCH_F0021	Phạm Ngọc Quý	3	-23456-----	C804	03/08/20-23/08/20
GS33001	02			2	Toán A1 (Hàm 1 biến, chuỗi)	CBTO_F0001	Trịnh Ngọc An	3	-23456-----	C606	03/08/20-16/08/20
GS43001	04			4	Vật lý 1	CBLY_D0011	Nguyễn Văn Thuận	3	-23456-----	C805	03/08/20-16/08/20
GS43002	01			1	Vật lý 2	CBLY_D0010	Võ Nguyễn Như Liễu	3	-23456-----	C604	03/08/20-16/08/20
ME09009	01				Điện tử công suất	CKCD_F0017	Lê Tấn Tín	3	-23456-----	C514	03/08/20-23/08/20
1QTCHCN006	01				Phân tích hoạt động kinh doanh	QTCH_F0044	Lê Minh Tài	3	-23456-----	C608	03/08/20-23/08/20
BA19003	02			2	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QTCH_F0016	Nguyễn Ngọc Vân Uyên	3	-23456-----	C508	03/08/20-09/08/20
CS09005	01				Nhập môn cấu trúc dữ liệu	THTH_F0007	Lê Thị Mỹ Dung	3	-23456-----	C510	03/08/20-23/08/20
BA19005	01			1	Quản trị chất lượng	QTCH_D0212	Nguyễn My Huy Thạch	3	-23456-----	C803	03/08/20-23/08/20
GS33002	01			1	Toán A2 (Hàm nhiều biến, giải tích vec tơ)	CBTO_D0004	Trần Ngọc Hội	3	-23456-----	C512	03/08/20-16/08/20
GS33002	02			2	Toán A2 (Hàm nhiều biến, giải tích vec tơ)	CBTO_D0019	Hà Minh Tuấn	3	-23456-----	C701	03/08/20-16/08/20
BA19004	03			3	Phương pháp định lượng trong quản trị	QTCH_F0044	Lê Minh Tài	3	-----89012---	C705	03/08/20-23/08/20

THỜI KHÓA BIỂU

Mã MH	Nhóm	Thp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
BA19009	01			1	Xác suất thống kê	QTCH_F0036	Vũ Trần Anh	3	-----89012----	C803	03/08/20-23/08/20
GS33001	04			4	Toán A1 (Hàm 1 biến, chuỗi)	CBTO_F0001	Trịnh Ngọc An	3	-----89012----	C708	03/08/20-16/08/20
GS33003	02			2	Toán A3 (Đại số tuyến tính)	CBTO_F0003	Nguyễn Thị Trúc Phương	3	-----89012----	C706	03/08/20-16/08/20
GS43001	01			1	Vật lý 1	CBLY_D0011	Nguyễn Văn Thuận	3	-----89012----	C805	03/08/20-16/08/20
CI09004	01				Cơ học kết cấu 1	XDDD_F0025	Đoàn Thị Anh Thủy	3	-----89012----	C703	03/08/20-23/08/20
BA19005	02			2	Quản trị chất lượng	QTCH_D0212	Nguyễn My Huy Thạch	3	-----89012----	C701	03/08/20-23/08/20
CS03003	01			1	Kỹ thuật lập trình	THCH_F0037	Trịnh Thanh Duy	3	-----89012----	C704	03/08/20-23/08/20
CS03003	02			2	Kỹ thuật lập trình	THTH_F0007	Lê Thị Mỹ Dung	3	-----89012----	C806	03/08/20-23/08/20
BA19003	02	02		2	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QTCH_F0016	Nguyễn Ngọc Vân Uyên	3	-23456-----	C508	10/08/20-16/08/20
GS43002	01	01		1	Vật lý 2	CBLY_D0010	Võ Nguyễn Như Liễu	3	-23456-----	C604	17/08/20-23/08/20
BA19003	02	04		2	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QTCH_F0007	Trần Kim Ngọc	3	-23456-----	C508	17/08/20-23/08/20
BA19009	02			2	Xác suất thống kê	QTCH_F0036	Vũ Trần Anh	4	12345-----	C703	03/08/20-23/08/20
1TPCHCN019	01				Kinh tế đại cương	QTCH_F0016	Nguyễn Ngọc Vân Uyên	4	-23456-----	C514	03/08/20-16/08/20
BA13901	01			1	Toán C1	QTCH_F0021	Phạm Ngọc Quý	4	-23456-----	C608	03/08/20-23/08/20
BA19004	01			1	Phương pháp định lượng trong quản trị	QTCH_D0223	Hồ Hữu Tiến	4	-23456-----	C704	03/08/20-23/08/20
CS09001	01				Nhập môn lập trình	THTH_F0007	Lê Thị Mỹ Dung	4	-23456-----	C512	03/08/20-23/08/20
GS33001	01			1	Toán A1 (Hàm 1 biến, chuỗi)	CBTO_D0019	Hà Minh Tuấn	4	-23456-----	C604	03/08/20-16/08/20
GS43001	03			3	Vật lý 1	CBLY_D0012	Võ Minh Triết	4	-23456-----	C708	03/08/20-16/08/20
GS59001	02			2	Tin học đại cương	THCH_F0037	Trịnh Thanh Duy	4	-23456-----	C606	03/08/20-16/08/20
CI09024	01				Sức bền vật liệu 1	XDDD_F0020	Phạm Quốc Lâm	4	-23456-----	C508	03/08/20-30/08/20
FT09014	01				Tiếng Anh chuyên ngành 1	TPCH_F0034	Ngô Trịnh Tắc Đạt	4	-23456-----	C510	03/08/20-16/08/20
ME09003	01				Cơ ứng dụng 2	CKCD_F0016	Nguyễn Quốc Cường	4	-23456-----	C501	03/08/20-16/08/20
BA19005	03			3	Quản trị chất lượng	QTCH_D0209	Vũ Quang Vinh	4	-23456-----	C706	03/08/20-23/08/20
BA19004	02			2	Phương pháp định lượng trong quản trị	QTCH_F0044	Lê Minh Tài	4	-----89012----	C708	03/08/20-23/08/20
GS33001	03			3	Toán A1 (Hàm 1 biến, chuỗi)	CBTO_D0019	Hà Minh Tuấn	4	-----89012----	C608	03/08/20-16/08/20
GS33003	01			1	Toán A3 (Đại số tuyến tính)	CBTO_F0003	Nguyễn Thị Trúc Phương	4	-----89012----	C704	03/08/20-16/08/20
GS43001	02			2	Vật lý 1	CBLY_D0012	Võ Minh Triết	4	-----89012----	C703	03/08/20-16/08/20
GS43002	02			2	Vật lý 2	CBLY_D0001	Cao Thị Mỹ Dung	4	-----89012----	C603	03/08/20-16/08/20
GS59001	01			1	Tin học đại cương	THCH_F0037	Trịnh Thanh Duy	4	-----89012----	C606	03/08/20-16/08/20
BA19003	01			1	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QTCH_D0209	Vũ Quang Vinh	4	-----89012----	C706	03/08/20-23/08/20
CS09006	01				Tổ chức cấu trúc máy tính	THTH_F0004	Ngô Xuân Bách	4	-----89012----	C604	03/08/20-23/08/20
GS43002	02	01		2	Vật lý 2	CBLY_D0001	Cao Thị Mỹ Dung	4	-----89012----	C603	17/08/20-23/08/20
BA13901	02			2	Toán C1	QTCH_F0021	Phạm Ngọc Quý	5	-23456-----	C804	03/08/20-23/08/20
GS33001	02			2	Toán A1 (Hàm 1 biến, chuỗi)	CBTO_F0001	Trịnh Ngọc An	5	-23456-----	C606	03/08/20-16/08/20
GS43001	04			4	Vật lý 1	CBLY_D0011	Nguyễn Văn Thuận	5	-23456-----	C805	03/08/20-16/08/20
GS43002	01			1	Vật lý 2	CBLY_D0010	Võ Nguyễn Như Liễu	5	-23456-----	C604	03/08/20-16/08/20
ME09009	01				Điện tử công suất	CKCD_F0017	Lê Tấn Tín	5	-23456-----	C514	03/08/20-23/08/20
1QTCHCN006	01				Phân tích hoạt động kinh doanh	QTCH_F0044	Lê Minh Tài	5	-23456-----	C608	03/08/20-23/08/20
BA19003	02			2	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QTCH_F0016	Nguyễn Ngọc Vân Uyên	5	-23456-----	C508	03/08/20-09/08/20

THỜI KHÓA BIỂU

Mã MH	Nhóm	Thp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
CS09005	01				Nhập môn cấu trúc dữ liệu	THTH_F0007	Lê Thị Mỹ Dung	5	-23456-----	C510	03/08/20-23/08/20
BA19005	01			1	Quản trị chất lượng	QTCH_D0212	Nguyễn My Huy Thạch	5	-23456-----	C803	03/08/20-23/08/20
GS33002	01			1	Toán A2 (Hàm nhiều biến, giải tích vec tơ)	CBTO_D0004	Trần Ngọc Hội	5	-23456-----	C512	03/08/20-16/08/20
GS33002	02			2	Toán A2 (Hàm nhiều biến, giải tích vec tơ)	CBTO_D0019	Hà Minh Tuấn	5	-23456-----	C701	03/08/20-16/08/20
BA19004	03			3	Phương pháp định lượng trong quản trị	QTCH_F0044	Lê Minh Tài	5	-----89012---	C705	03/08/20-23/08/20
BA19009	01			1	Xác suất thống kê	QTCH_F0036	Vũ Trần Anh	5	-----89012---	C803	03/08/20-23/08/20
GS33001	04			4	Toán A1 (Hàm 1 biến, chuỗi)	CBTO_F0001	Trịnh Ngọc An	5	-----89012---	C708	03/08/20-16/08/20
GS33003	02			2	Toán A3 (Đại số tuyến tính)	CBTO_F0003	Nguyễn Thị Trúc Phương	5	-----89012---	C706	03/08/20-16/08/20
GS43001	01			1	Vật lý 1	CBLY_D0011	Nguyễn Văn Thuận	5	-----89012---	C805	03/08/20-16/08/20
CI09004	01				Cơ học kết cấu 1	XDDD_F0025	Đoàn Thị Anh Thủy	5	-----89012---	C703	03/08/20-23/08/20
BA19005	02			2	Quản trị chất lượng	QTCH_D0212	Nguyễn My Huy Thạch	5	-----89012---	C701	03/08/20-23/08/20
CS03003	01			1	Kỹ thuật lập trình	THCH_F0037	Trịnh Thanh Duy	5	-----89012---	C704	03/08/20-23/08/20
CS03003	02			2	Kỹ thuật lập trình	THTH_F0007	Lê Thị Mỹ Dung	5	-----89012---	C806	03/08/20-23/08/20
BA19003	02	02		2	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QTCH_F0016	Nguyễn Ngọc Vân Uyên	5	-23456-----	C508	10/08/20-16/08/20
GS43002	01	01		1	Vật lý 2	CBLY_D0010	Võ Nguyễn Như Liễu	5	-23456-----	C604	17/08/20-23/08/20
BA19003	02	04		2	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QTCH_F0007	Trần Kim Ngọc	5	-23456-----	C508	17/08/20-23/08/20
BA19009	02			2	Xác suất thống kê	QTCH_F0036	Vũ Trần Anh	6	12345-----	C703	03/08/20-23/08/20
1TPCHCN019	01				Kinh tế đại cương	QTCH_F0016	Nguyễn Ngọc Vân Uyên	6	-23456-----	C514	03/08/20-16/08/20
BA13901	01			1	Toán C1	QTCH_F0021	Phạm Ngọc Quý	6	-23456-----	C608	03/08/20-23/08/20
BA19004	01			1	Phương pháp định lượng trong quản trị	QTCH_D0223	Hồ Hữu Tiến	6	-23456-----	C704	03/08/20-23/08/20
CS09001	01				Nhập môn lập trình	THTH_F0007	Lê Thị Mỹ Dung	6	-23456-----	C512	03/08/20-23/08/20
GS33001	01			1	Toán A1 (Hàm 1 biến, chuỗi)	CBTO_D0019	Hà Minh Tuấn	6	-23456-----	C604	03/08/20-16/08/20
GS43001	03			3	Vật lý 1	CBLY_D0012	Võ Minh Triết	6	-23456-----	C708	03/08/20-16/08/20
GS59001	02			2	Tin học đại cương	THCH_F0037	Trịnh Thanh Duy	6	-23456-----	C606	03/08/20-16/08/20
CI09024	01				Sức bền vật liệu 1	XDDD_F0020	Phạm Quốc Lâm	6	-23456-----	C508	03/08/20-30/08/20
FT09014	01				Tiếng Anh chuyên ngành 1	TPCH_F0034	Ngô Trịnh Tắc Đạt	6	-23456-----	C510	03/08/20-16/08/20
ME09003	01				Cơ ứng dụng 2	CKCD_F0016	Nguyễn Quốc Cường	6	-23456-----	C501	03/08/20-16/08/20
BA19005	03			3	Quản trị chất lượng	QTCH_D0209	Vũ Quang Vinh	6	-23456-----	C706	03/08/20-23/08/20
BA19004	02			2	Phương pháp định lượng trong quản trị	QTCH_F0044	Lê Minh Tài	6	-----89012---	C708	03/08/20-23/08/20
GS33001	03			3	Toán A1 (Hàm 1 biến, chuỗi)	CBTO_D0019	Hà Minh Tuấn	6	-----89012---	C608	03/08/20-16/08/20
GS33003	01			1	Toán A3 (Đại số tuyến tính)	CBTO_F0003	Nguyễn Thị Trúc Phương	6	-----89012---	C704	03/08/20-16/08/20
GS43001	02			2	Vật lý 1	CBLY_D0012	Võ Minh Triết	6	-----89012---	C703	03/08/20-16/08/20
GS43002	02			2	Vật lý 2	CBLY_D0001	Cao Thị Mỹ Dung	6	-----89012---	C603	03/08/20-16/08/20
GS59001	01			1	Tin học đại cương	THCH_F0037	Trịnh Thanh Duy	6	-----89012---	C606	03/08/20-16/08/20
BA19003	01			1	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QTCH_D0209	Vũ Quang Vinh	6	-----89012---	C706	03/08/20-23/08/20
CS09006	01				Tổ chức cấu trúc máy tính	THTH_F0004	Ngô Xuân Bách	6	-----89012---	C604	03/08/20-23/08/20
BA13901	02			2	Toán C1	QTCH_F0021	Phạm Ngọc Quý	7	-23456-----	C804	03/08/20-23/08/20
GS33001	02			2	Toán A1 (Hàm 1 biến, chuỗi)	CBTO_F0001	Trịnh Ngọc An	7	-23456-----	C606	03/08/20-16/08/20
GS43001	04			4	Vật lý 1	CBLY_D0011	Nguyễn Văn Thuận	7	-23456-----	C805	03/08/20-16/08/20

THỜI KHÓA BIỂU

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
GS43002	01			1	Vật lý 2	CBLY_D0010	Võ Nguyễn Như Liễu	7	-23456-----	C604	03/08/20-16/08/20
ME09009	01				Điện tử công suất	CKCD_F0017	Lê Tấn Tín	7	-23456-----	C514	03/08/20-23/08/20
1QTCHCN006	01				Phân tích hoạt động kinh doanh	QTCH_F0044	Lê Minh Tài	7	-23456-----	C608	03/08/20-23/08/20
BA19003	02			2	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QTCH_F0016	Nguyễn Ngọc Vân Uyên	7	-23456-----	C508	03/08/20-09/08/20
CS09005	01				Nhập môn cấu trúc dữ liệu	THTH_F0007	Lê Thị Mỹ Dung	7	-23456-----	C510	03/08/20-23/08/20
BA19005	01			1	Quản trị chất lượng	QTCH_D0212	Nguyễn My Huy Thạch	7	-23456-----	C803	03/08/20-23/08/20
GS33002	01			1	Toán A2 (Hàm nhiều biến, giải tích vec tơ)	CBTO_D0004	Trần Ngọc Hội	7	-23456-----	C512	03/08/20-16/08/20
GS33002	02			2	Toán A2 (Hàm nhiều biến, giải tích vec tơ)	CBTO_D0019	Hà Minh Tuấn	7	-23456-----	C701	03/08/20-16/08/20
BA19004	03			3	Phương pháp định lượng trong quản trị	QTCH_F0044	Lê Minh Tài	7	-----89012---	C705	03/08/20-23/08/20
BA19009	01			1	Xác suất thống kê	QTCH_F0036	Vũ Trần Anh	7	-----89012---	C803	03/08/20-23/08/20
GS33001	04			4	Toán A1 (Hàm 1 biến, chuỗi)	CBTO_F0001	Trịnh Ngọc An	7	-----89012---	C708	03/08/20-16/08/20
GS33003	02			2	Toán A3 (Đại số tuyến tính)	CBTO_F0003	Nguyễn Thị Trúc Phương	7	-----89012---	C706	03/08/20-16/08/20
GS43001	01			1	Vật lý 1	CBLY_D0011	Nguyễn Văn Thuận	7	-----89012---	C805	03/08/20-16/08/20
CI09004	01				Cơ học kết cấu 1	XDDD_F0025	Đoàn Thị Anh Thủy	7	-----89012---	C703	03/08/20-23/08/20
BA19005	02			2	Quản trị chất lượng	QTCH_D0212	Nguyễn My Huy Thạch	7	-----89012---	C701	03/08/20-23/08/20
CS03003	01			1	Kỹ thuật lập trình	THCH_F0037	Trịnh Thanh Duy	7	-----89012---	C704	03/08/20-23/08/20
CS03003	02			2	Kỹ thuật lập trình	THTH_F0007	Lê Thị Mỹ Dung	7	-----89012---	C806	03/08/20-23/08/20
BA19003	02	03		2	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QTCH_F0007	Trần Kim Ngọc	7	-23456-----	C508	10/08/20-16/08/20
BA19003	02	04		2	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QTCH_F0007	Trần Kim Ngọc	7	-23456-----	C508	17/08/20-23/08/20
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1QTCHTC405	01				MHTC 4 : Thực hành Tin học trong kế toán (Excel)	QTCH_F0044	Lê Minh Tài	*			03/08/20-23/08/20
1QTCHCN008	01				Phương pháp nghiên cứu trong quản trị	QTCH_F0031	Hà Thị Phương Minh	*			03/08/20-23/08/20
1QTKDCN003	01				Quản trị dự án	QTCH_F0042	Phạm Văn Đan Duy	*			03/08/20-23/08/20
1TPCHCN010	01				Phát triển sản phẩm	TPCH_M0002	Hoàng Kim Anh	*			03/08/20-23/08/20

Thời gian học:
Tiết 01 (07h00 - 07h45); Tiết 02 (07h50 - 08h35); Tiết 03 (08h40 - 09h25);
Tiết 04 (09h35 - 10h20); Tiết 05 (10h25 - 11h10); Tiết 06 (11h15 - 12h00);
Tiết 07 (12h45 - 13h30); Tiết 08 (13h35 - 14h20); Tiết 09 (14h25 - 15h10);
Tiết 10 (15h20 - 16h05); Tiết 11 (16h10 - 16h55); Tiết 12 (17h00 - 17h45).

TP.HCM, Ngày 01 tháng 08 năm 2020
Người lập biểu